

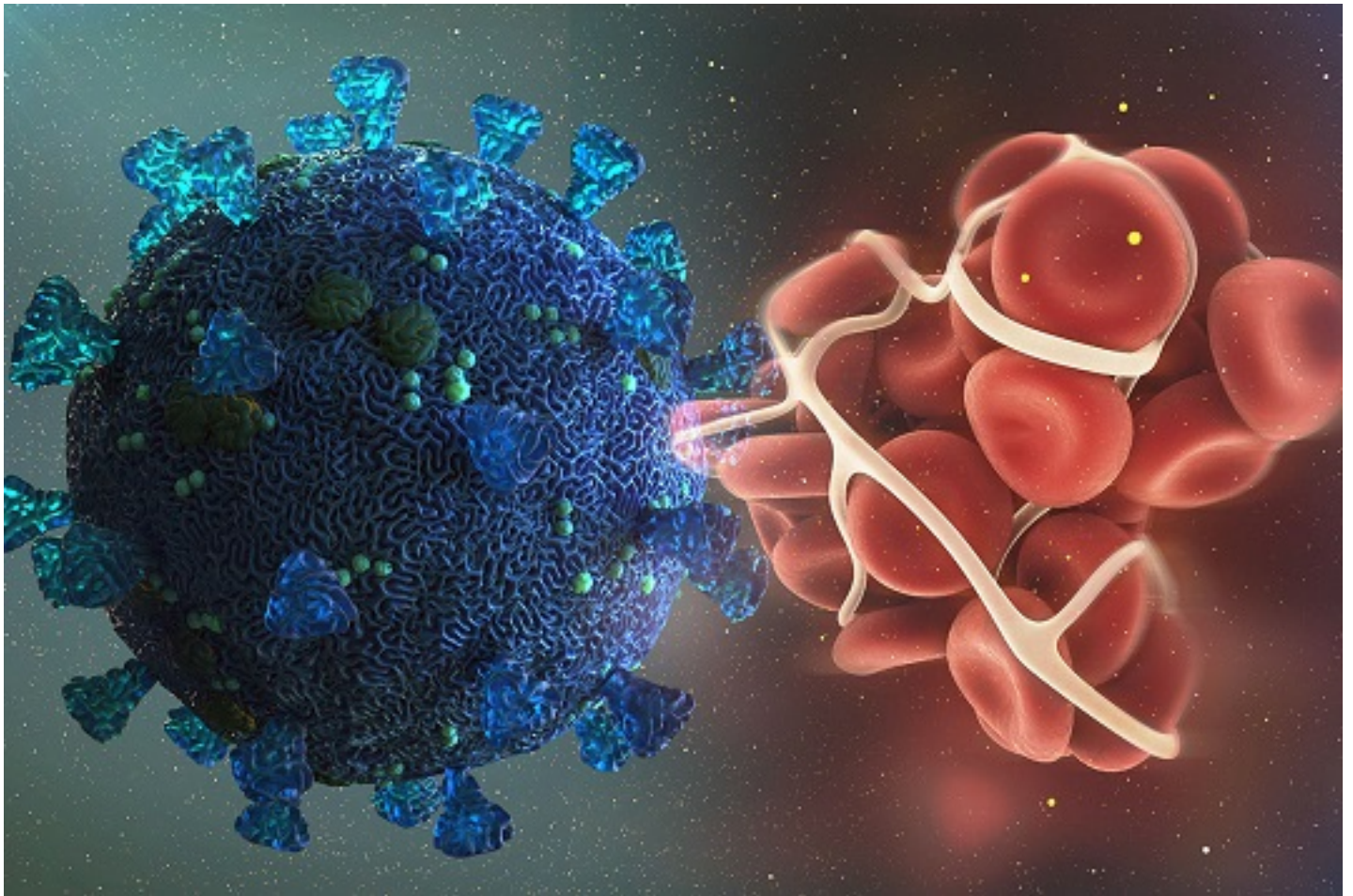
Các đặc điểm riêng của rối loạn đông máu do COVID-19

Viết bởi Biên tập viên

Chủ nhật, 13 Tháng 12 2020 09:30 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 15 Tháng 12 2020 10:47

Bs Lê Văn Tuấn -

Bệnh chứng huyết khối và rối loạn đông máu thường xuyên xảy ra ở COVID-19. Tuy nhiên, các đặc điểm của rối loạn đông máu liên quan đến COVID-19 (CAC) khác biệt với các đặc điểm của rối loạn đông máu do nhiễm trùng huyết do vi khuẩn (SIC) và đông máu rải rác lan tỏa (DIC); với CAC thường cho thấy nồng độ D-dimer và fibrinogen tăng lên nhanh ban đầu rất nhanh, bất thường với thời gian prothrombin và số lượng tiểu cầu. Huyết khối tĩnh mạch và huyết khối động mạch thường gặp hơn CAC so với SIC/DIC. Các đặc điểm lâm sàng và xét nghiệm của CAC phần nào trùng lặp với hội chứng thrombotic máu, hội chứng kháng phospholipid và bệnh vi mạch huyết khối. Chúng tôi tóm tắt các đặc điểm chính của các loại rối loạn đông máu điển hình, thảo luận về những điểm giống và khác nhau để xác định đặc tính riêng của CAC.



Gịi thịu

Ṭ ḷ ṭ vong cao và ṃi liên quan c̣a nó ṿi các ḅnh huỵt kḥi ṭ c ṃch COVID-19 ngày càng thu hút ṣ chú ý. D-dimer đã đ̣c báo cáo nhịu ḷn là ṃt đ̣u ̣n sinh ḥc ḥu ích liên quan đ̣n ṃc đ̣ nghiêm tṛng c̣a ḅnh và là ṃt ỵu ṭ đ̣ báo các ḳt c̣c ḅt ḷi. Ṭ ḷ cao huỵt kḥi ṭnh ṃch (VTE) và ṭm quan tṛng c̣a vịc đ̣u tṛ đ̣ phòng huỵt kḥi cḥng đ̣ng đ̣c nêu trong các tài lịu ḥng đ̣n và đ̣c ḥ tṛ ḅi các phát hịn khám nghịm ṭ thi liên tịp ghi nḥn huỵt kḥi ṭnh ṃch sâu tḥng xuyên 7 trong ṣ 12 ḅnh nhân COVID-19 (58%) có bịn cḥng pḥi, thuyên ṭc ṃch 4 ḅnh nhân (33%). Ṭ ḷ tăng huỵt kḥi đ̣ng ṃch nḥ đ̣t qụ và các ḥi cḥng ṃch vành c̣p ṭnh cũng đã đ̣c báo cáo trong COVID-19. Hịu qụ c̣a vịc ṣ đ̣ng thục cḥng đ̣ng máu đ̣ phòng và đ̣u tṛ trong ḅi c̣nh này còn nhịu tranh cãi. Mô ṭ ban đ̣u ṭi Vũ Hán báo cáo ṭ ḷ ṭ vong tḥp ḥn ̣ nḥng ḅnh nhân đ̣c đ̣u tṛ ḅng heparin ṿi ṇng đ̣ D-dimer trên 3,0 $\mu\text{g/mL}$ (32,8% so ṿi 52,4% không đ̣c đ̣u tṛ, $P = 0,017$) học ṛi lọn đ̣ng máu do nhịm trùng huỵt (SIC) (40,0% so ṿi 64,2% không đã x̣ lý, $P = 0,029$). Trong ṃt nghịn c̣u khác, Paranjpe và CS. đã phân tích 2773 ḅnh nhân COVID-19 trong đó cḥ có 28% đ̣c đ̣u tṛ ḅng thục cḥng đ̣ng máu; ̣ nḥng ḅnh nhân c̣n tḥ máy ($n = 395$), ṭ ḷ ṭ vong khi nḥp vịn tḥp ḥn ̣ nḥng ḅnh nhân đ̣c dùng kháng đ̣ng toàn thân là 29,1% ṿi tḥi gian ṣng thêm trung bình là 21 ngày so ṿi ṭ ḷ ṭ vong là 62,7% và tḥi gian ṣng thêm trung bình là 9 ngày ̣ nḥng ḅnh nhân không đ̣c đ̣u tṛ ḅng kháng đ̣ng. Ḅt cḥp đ̣ lịu ḥi c̣u, báo cáo nḥn ṃnh vai trò c̣a kḥ năng tăng đ̣ng trong COVID-19 và vai trò c̣a cḥng đ̣ng. Tuy nhiên, sinh lý ḅnh c̣a ṛi lọn đ̣ng máu liên quan đ̣n COVID-19 (CAC) ṛt pḥc ṭp và có tḥ khác bịt theo nḥng cách quan tṛng so ṿi c̣ cḥ tiêu chụn c̣a huỵt kḥi đ̣c báo cáo ̣ nḥng ḅnh nhân ṇng. Ṭng quan này ṣ so sánh và đ̣i chịu các lọi ṛi lọn đ̣ng máu có đ̣c đ̣m khác nhau ṿi CAC (Ḅng [1](#)).

Ḅng 1 Ṣ gịng nhau và khác nhau trong đ̣ lịu huỵt kḥi và xét nghịm gịa COVID-19 và các ḅnh khác

Các đ̣c đ̣i m riêng c̣a ṛi i lọn đ̣ng máu do COVID-19

Vịt ḅi Biên ṭp viên

Cḥ nḥt, 13 Tháng 12 2020 09:30 - Ḷn c̣p nḥt cụi Tḥ ba, 15 Tháng 12 2020 10:47

	Nguyên nhân chính và mục tiêu của rối loạn đông máu	Thuyên tắc huyết khối	Số lượng tiểu cầu	D-dimer	PT / aPTT	fibrinogen	Chống thrombin	Hệ thống bổ sung kích hoạt / VWF	Kháng thể kháng phospho-lipid	Các cytokine gây viêm (IL-1 β , IL-6)
COVID-19	Đại thực bào / tế bào nội mô	Huyết khối vi mô / huyết khối tĩnh mạch	↑ ~ ↓	↑	→ ~ ↑	↑	→	+	+	↑
DIC / SIC	Đại thực bào / tế bào nội mô	Vi huyết khối	↓	↑	↑	→ ~ ↓	↓	-	-	↑
HPS	Các cytokine gây viêm	Huyết khối vi mô / huyết khối tĩnh mạch	↓	→	→	→	→	-	-	↑
APS	Kháng thể kháng phospho-lipid	Huyết khối động mạch / tĩnh mạch	↓	→	PT → aPTT ↑	→	→	-	+	-
TMA (aHUS / TTP)	Hệ thống bổ sung / ADAMTS13	Huyết khối vi mô / huyết khối động mạch / tĩnh mạch	↓	→ ~ ↑	→	→	→	aHUS +/- TTP - / +	-	-

DIC đông máu rải rác nội mạch, *SIC* ṛi i loạn đ̣ng máu nhiễm trùng huyết ấ gây ra, *HPS* hội chứng bào máu, *APS* hội chứng kháng phospholipid, *TMA* huyết ấ kḥ i microangiopathy, *AHU* không điển hình hội chứng uṛ huyết ấ tán huyết ấ, *TTP* huyết ấ kḥ i huyết ấ giảm tiểu cầu ban xuất huyết, *PT* thời gian prothrombin, *APTT* Thời gian thromboplastin hoạt một pḥn, *VWF* von Willebrand factor, *IL* interleukin

Các đ▯c đ▯m riêng c▯a r▯i lo▯n đ▯ng m▯u do COVID-19

Vi▯t b▯i Bi▯n t▯p vi▯n

Ch▯ nh▯t, 13 Tháng 12 2020 09:30 - L▯n c▯p nh▯t cu▯i Th▯ ba, 15 Tháng 12 2020 10:47

